



Nguyên PTT. Vũ Khoan phát biểu tại Hội nghị

Thương mại Việt Nam Những cơ hội và thách thức

TCPTKT: Sau hơn một năm VN gia nhập WTO ảnh hưởng tích cực và hạn chế nhất của sự kiện này đến nền kinh tế VN là gì, thưa ông?

Ông Vũ Khoan: Hơn một năm là thời gian quá ngắn để đánh giá đầy đủ và chuẩn xác tác động của một sự kiện mới mẻ, rộng lớn, sâu sắc là việc nước ta hội nhập đầy đủ với nền kinh tế thế giới thông qua việc gia nhập WTO.

Tuy nhiên, sơ bộ có thể thấy mấy tác động tích cực như:

- Vị thế VN trên trường quốc tế được nâng cao, nước ta trở thành địa chỉ đầy hấp dẫn đối với các doanh nghiệp và khách nước ngoài;

- Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng tương đối cao, nhất là ngành dệt may lâu nay bị hạn chế về hạn ngạch do nước ta chưa phải là thành viên WTO;

- Nổi bật là dòng vốn đầu tư trực tiếp, gián tiếp, viện trợ phát triển, kiều hối, du lịch tăng đột biến;

- Cơ chế chính sách làm ăn, kinh doanh ở nước ta ngày một thông thoáng hơn đối với cả doanh nghiệp trong lẫn ngoài nước.

- Nhiều doanh nghiệp năng động hơn, chủ động hơn trong việc chiếm lĩnh thị trường, mở rộng làm ăn, nâng cao khả năng cạnh tranh.

Mặt khác sau hơn một năm gia nhập đã có thể cảm nhận thấy một số tác động ngược chiều:

- Những yếu kém vốn có của nền kinh tế nước ta như tôi đã nêu trong bài trả lời phỏng vấn lần trước (số tháng 4 – TCPTKT) cũng như khả năng cạnh tranh yếu kém cả ở tầm quốc gia lẫn các doanh nghiệp và hàng hoá-dịch vụ bộc lộ rõ hơn;

- Những biến động trên thị trường thế giới ảnh hưởng nhanh và sâu hơn vào nền kinh tế nước ta;

- VN chưa quen điều hành, làm ăn trong hoàn cảnh hội nhập hoàn toàn và đầy đủ.

TCPTKT: Dự kiến năm 2008, xuất khẩu của VN đạt khoảng 60 tỷ USD, bình quân mỗi tháng phải đạt 5 tỷ USD nhưng 3 tháng đầu năm mới xuất khẩu 13 tỷ USD. Xin Ông nhận định về kết quả xuất khẩu này khi nhiều ngành xuất khẩu chủ lực đều gặp khó khăn: về chi phí đầu vào tăng; tỷ giá hối đoái nhìn chung không thuận lợi cho xuất khẩu; tài trợ xuất khẩu qua hỗ trợ lãi suất giảm...

Ông Vũ Khoan: Một điều không may đối với nước ta là ngay sau khi gia nhập WTO, nước ta phải đối mặt với chiều hướng đi xuống của nền kinh tế, tài chính-tiền tệ thế giới, nhất là kinh tế Mỹ vốn là nền kinh tế lớn nhất đồng thời là bạn hàng nhập khẩu lớn nhất của VN có dấu hiệu rơi vào suy thoái. Bên cạnh đó, năm qua lại là thời điểm lạm phát tăng cao, đồng USD xuống giá, giá đầu vào nhiều mặt hàng

chiến lược tăng mạnh.

Đó là những nhân tố khách quan làm cho nhiều ngành xuất khẩu gặp khó khăn; những nhân tố thuận lợi như giá dầu thô, giá lúa gạo, cà-phê, cao su, hạt tiêu...tăng song không bù lại được phần chịu thiệt do những nhân tố trên.

TCPTKT: *Cán cân thương mại của VN mất cân đối nghiêm trọng, nhập siêu gia tăng nhanh sau khi VN gia nhập WTO: Năm 2007 nhập siêu đến trên 12 tỷ USD (gấp gần 3 lần năm 2006); mới quý I/2008 tổng giá trị nhập khẩu đã hơn 20,5 tỷ USD, nhập siêu gần 7,5 tỷ USD. Với mức này, dự báo nhập siêu năm 2008 sẽ trên 20 tỷ USD. Đây có phải là một trong những tác động của việc gia nhập WTO hay không? Xin ông ý kiến về vấn đề này?*

Ông Vũ Khoan: Nhập siêu cao bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, dài hạn có, ngắn hạn có.

Về dài hạn, nền kinh tế nước ta còn yếu kém, phải nhập khẩu nhiều loại máy móc, thiết bị, nguyên-nhiên-vật liệu; càng muốn đẩy mạnh và mở rộng sản xuất càng phải nhập khẩu nhiều.

Về ngắn hạn có 5 nguyên nhân. Một là, đầu tư phát triển của cả Nhà nước lẫn doanh nghiệp trong và ngoài nước đi đôi với tiêu dùng tăng mạnh; hai là, giá nhiều mặt hàng nhập khẩu tăng đột biến; ba là, xuất khẩu gặp khó khăn, tăng trưởng không kịp so với tốc độ tăng nhập khẩu; bốn là tỷ giá đồng USD giảm mạnh có lợi cho nhập khẩu; và năm là ta bắt đầu phải giảm thuế suất thuế nhập khẩu một số mặt hàng theo cam kết hội nhập kinh tế.

TCPTKT: *Để giảm nhập siêu, theo ông, Chính phủ và các địa phương cần phải làm gì? Giải pháp nào được coi là mấu chốt nhất?*

Ông Vũ Khoan: Về dài hạn, điều mấu chốt là ra sức đẩy mạnh sản xuất những mặt hàng nước ta có khả năng và có thể đạt hiệu quả, từ đó từng bước hạn chế nhập siêu. Để thực hiện được mục tiêu này, đương nhiên Nhà nước phải có những cơ chế chính sách thích hợp mà cam kết quốc tế cho phép. Trước mắt, cần có chính sách khuyến khích sử dụng những loại nguyên-nhiên-vật liệu, máy móc, thiết bị nước ta có khả năng đáp ứng, không nên cái gì cũng nhập khẩu; dùng các công cụ thuế và quy định kỹ thuật - một điều cam kết quốc tế cho phép, để hạn chế nhập khẩu; áp dụng chính sách tỷ giá linh hoạt để khuyến khích xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu.

TCPTKT: *Một trong những cam kết của VN khi gia nhập WTO là xây dựng môi trường kinh doanh để dự đoán, mang tính nhất quán. Thời gian qua sự điều hành và can thiệp của Chính phủ về hoạt động thương mại; thị trường tài chính; thị trường bất động sản; ... có vi phạm các cam kết với WTO hay không? Có ảnh hưởng đến cuộc vận động*

các nước sớm thừa nhận VN có nền kinh tế thị trường hay không? Ông có bình luận gì về vấn đề này?

Ông Vũ Khoan: Qua theo dõi tôi thấy, cho đến nay những biện pháp của Chính phủ nhằm điều tiết nền kinh tế trên tầm vĩ mô về cơ bản là theo hướng thể chế thị trường và những cam kết quốc tế, trong nhiều trường hợp có tham khảo ý kiến của các chuyên gia và tổ chức quốc tế. Về lại, nước nào cũng vậy, trong những tình thế nhất định Nhà nước đều buộc phải can thiệp để giữ vững sự ổn định vĩ mô.

Chống lạm phát là một quá trình đầy khó khăn, phức tạp; nhiều khi được mặt này nhưng có thể lại gây khó cho mặt khác; có lợi cho đối tượng này nhưng có thể gây thiệt hại cho đối tượng khác. Vấn đề là liều lượng, bước đi, thời điểm thực hiện sao cho đỡ gây khó khăn cho sản xuất và đời sống của quảng đại quần chúng mà thôi.

TCPTKT: *Tự do hóa thương mại và dịch vụ là bước đi tất yếu trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và trong điều kiện của cơ chế kinh tế thị trường. Theo ông, những cơ hội và thách thức nào được đặt ra cho nền kinh tế VN khi thị trường hàng hóa, dịch vụ được mở cửa theo lộ trình và Chính phủ cũng như doanh nghiệp cần áp dụng những giải pháp, biện pháp nào nhằm giảm thiểu những rủi ro do tự do hóa thương mại và dịch vụ mang lại?*

Ông Vũ Khoan: Trước hết tôi phải khẳng định rằng, không có chuyện gia nhập WTO ta mở cửa hoàn toàn mà chỉ cam kết mở cửa có điều kiện, có mức độ, có lộ trình.

Trong cuộc sống, mỗi sự việc đều có hai mặt và trong kinh tế cũng vậy: vừa có cơ hội, vừa có thách thức. Ví dụ ta từng bước mở cửa lĩnh vực lưu thông phân phối chẳng hạn. Nhờ mở cửa lĩnh vực này ta đã thu được 3 mối lợi: doanh nghiệp nước ngoài chẳng những tiêu thụ sản phẩm của ta ở cơ sở của họ mà còn xuất khẩu sang các cơ sở của họ trên toàn cầu; người tiêu dùng được hưởng nhiều tiện ích như văn minh thương mại, vệ sinh an toàn thực phẩm...; các doanh nghiệp của ta có cơ hội học tập cách kinh doanh hiện đại và vươn lên tổ chức lại mạng lưới phân phối của bản thân mình. Tôi rất mừng trước sự ra đời và lớn mạnh của nhiều doanh nghiệp trong lĩnh vực này như Co-opmark, Favimark, Phú Thái...

Ngược lại, do các doanh nghiệp nước ngoài mạnh về vốn và năng lực kinh doanh nên đặt các doanh nghiệp ta vào thế phải cạnh tranh gay gắt hơn.

Cái cơ bản nhất là rời bỏ thói quen bảo hộ, bao cấp, dăm chấp nhận cạnh tranh, chủ động học hỏi kinh nghiệm kinh doanh của nước ngoài, mạnh dạn chiếm lĩnh thị trường trong nước khi mà các doanh nghiệp VN có lợi thế lớn hơn các doanh nghiệp nước ngoài nhiều.

TCPTKT: Xin cảm ơn ông ■